

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ AN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2017/HSST

Ngày: 25-12-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ AN - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Công Hưng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Diệp
Ông Đàm Văn Dân

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lý Hồng Hạnh - Thư ký Toà án nhân huyện Hoà An, Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Bích Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 25/12/2017 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo: **Lục Văn T**; Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1986;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: xóm M, xã D, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: Đại học; Con ông Lục Văn H và bà Lục Thị N; Có vợ Nguyễn Thị L và có 01 con; Anh chị em ruột: bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn N; sinh năm 1968; Có mặt
Địa chỉ: xóm M, xã D, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn Q; sinh năm 1968; Có mặt

- Anh Nguyễn Văn B; sinh năm 1982; Có mặt

- Anh Nguyễn Văn K; sinh năm 1992; Có mặt

Cùng địa chỉ: xóm M, xã D, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Bản cáo trạng số 37/Ctr-VKS ngày 27/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lục Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự với hành vi như

sau: Sáng ngày 16/7/2017, bị cáo Lục Văn T và một số người khác gồm Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn B1, Nguyễn Văn B đều cùng trú tại xóm M, xã D, huyện H, tỉnh Cao Bằng cùng nhau đi giúp nhà ông Nguyễn Văn Q1 gặt lúa; Sau khi gặt xong mọi người cùng nhau chuyển thóc đến trường tiểu học Nà Min, xã D, huyện H để phơi. Đến khoảng 11 giờ 30 phút thì chuyển thóc xong, do chỗ phơi thóc gần nhà của ông N nên ông N đã mời mọi người cùng vào nhà để uống nước. Khi đó trong nhà ông N đã có 10 chai bia loại bia LyQuan do Trung Quốc sản xuất đã được Nguyễn Văn H là con trai ông Q1 mua về để sẵn, tất cả mọi người cùng ngồi uống bia trong nhà ông N, sau đó cùng ăn cơm tại bếp gia đình ông N, và cùng nhau uống hết 0,5 lít rượu. Đến khoảng 13 giờ thì ăn cơm xong, mọi người lại cùng nhau ra bàn bên cạnh ngồi uống nước, do vẫn còn 02 chai bia nên ông N đã bảo con trai là anh K rót bia ra bát để cùng nhau uống tiếp, trong lúc này giữa ông N và bị cáo T có lời qua tiếng lại dẫn đến tranh cãi và trong lúc cãi nhau thì ông N có nói với bị cáo T câu nói bằng tiếng Tày với nội dung “Mày loại đến ở rể giống như đến ăn xin”, thấy ông N nói vậy, bị cáo có nói lại “Tao ở rể có xin ai đâu...”, khi bị cáo T nói lại như vậy, ông N cho rằng bị cáo có thái độ thiếu tôn trọng mình vì bị cáo T là cháu rể, còn ông N là chú ruột của vợ bị cáo, do vậy ông N đã nói “Tao hất bát bia vào mặt bây giờ” thì bị cáo T có nói “Giỏi thì chú cứ làm đi”, thấy T nói vậy ông N đã đứng dậy cầm bát bia lên thì anh K là con trai ông N ngồi sát bên cạnh đã nói “Bố không được làm thế”, đồng thời đã kịp dùng tay ngăn cản làm bát bia rơi xuống mặt bàn, thấy vậy ngay lập tức bị cáo T đã dùng tay phải cầm cổ chai bia đang rót dở để trên bàn đập vào đầu phần thái dương bên trái ông N làm vỡ trái bia bị vỡ và đầu ông N bị chảy máu. Lúc này bị cáo T vẫn còn cầm phần cổ chai bia trên tay nên ông B1 và ông B đã ôm giữ và tước được phần cổ chai bia mà bị cáo đang cầm để tránh việc gây ra thương tích thêm cho những người can ngăn, còn ông N đã được người nhà đưa đi cứu chữa tại Bệnh viện đa khoa Hòa An.

Tại Bản kết luận về giám định pháp y về thương tích số 060/17/TgT ngày 17/8/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 03 (ba) vết sẹo vùng thái dương trái, vành tai trái, mồm vai trái kích thước trung bình, ảnh hưởng thẩm mỹ: 07%.

- Chấn động não sau chấn thương, điều trị ổn định. Điện não đồ có sóng nhanh β lan tỏa khắp hai bên bán cầu dạng sóng kích thích: 03%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 10% (Mười phần trăm)”.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ vật chứng có liên quan là 01 (Một) chiếc cổ chai bia bị vỡ gãy, loại vỏ chai bia Lyquan màu xanh do Trung Quốc sản xuất và 01 (Một) chiếc bát men màu trắng, loại bát dùng ăn cơm.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng điều 42 của BLHS, các điều 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự chấp nhận một phần yêu cầu của người bị hại bao gồm chi phí điều trị, giám định sức khỏe, tiền mất thu nhập, chi phí đi lại cứu chữa và một phần yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần.

Về việc xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 01 cổ chai bia bị vỡ gãy và 01 bát men màu trắng là vật chứng của vụ án. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa và trong quá trình tranh tụng, người bị hại Nguyễn Văn N đề nghị Tòa án xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật và yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền là 25.085.000đ (Hai mươi năm triệu không trăm tám mươi năm nghìn đồng); Gồm các khoản sau:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, điều trị và chi phí giám định: 1.885.000đ (Một triệu tám trăm tám mươi năm nghìn đồng);

- Thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại và chi phí hợp lý, phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị từ ngày 16/7/2017 đến ngày 23/7/2017 (08 ngày) cho 02 người x 200.000đ/người/ngày: 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng);

- Khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm: 20.000.000 (Hai mươi triệu đồng);

Ngoài ra ông N còn bổ sung thêm yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản do trong quá trình xô xát đã làm vỡ 02 phích nước với tổng số tiền là 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) và chi phí đi lại từ nhà đến bệnh viện với số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tại phần tranh luận, bị cáo T không có ý kiến gì với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh cũng như mức hình phạt nhưng đề nghị HĐXX cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để được ở nhà chăm lo cho gia đình. Đối với việc yêu cầu bồi thường thiệt hại của người bị hại, bị cáo T chỉ chấp nhận bồi thường số tiền chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, điều trị và chi phí giám định: 1.885.000đ (Một triệu tám trăm tám mươi năm nghìn đồng), ngoài

ra không chấp nhận thêm khoản bồi thường nào khác. Tuy nhiên trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) tại Chi cục Thi hành dân sự huyện Hòa An để bồi thường một phần thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, của người bị hại, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng đều hợp pháp.

Về hành vi của bị cáo đã thực hiện, tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo; lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, qua đó đã xác định được vào ngày 16/7/2017 trong khi ngồi uống bia tại nhà ông Nguyễn Văn N, do xảy ra mâu thuẫn, cãi vã giữa ông N và bị cáo T gây mâu thuẫn, nên bị cáo T đã dùng vỏ chai đựng bia đập vào thái dương bên trái của ông N gây thương tích. Hậu quả làm ông Nguyễn Văn N phải vào Bệnh viện đa khoa huyện Hòa An điều trị từ ngày 16/7/2017 đến 23/7/2017 với tỉ lệ thương tích là 10%. Bị cáo sử dụng vỏ chai bia bằng thủy tinh để tấn công vào đầu nạn nhân đây là loại hung khí nguy hiểm do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự với tình tiết định tội là "dùng hung khí nguy hiểm".

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của con người được pháp luật bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Từ những nhận định và các chứng cứ nêu trên đã có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lục Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã tự nguyện nộp trước một khoản tiền để bồi thường, khắc phục một phần hậu quả thiệt hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự

ăn năn, hối cải. Đồng thời, người bị hại Nguyễn Văn N cũng có một phần lỗi trong vụ việc này. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do vậy áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt là tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, do vậy xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà vẫn đảm bảo mục đích cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung đối với xã hội.

Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ quy định tại điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015, xét thấy:

Đối với các yêu cầu bồi thường về chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, điều trị và chi phí giám định: 1.885.000đ (Một triệu tám trăm tám mươi năm nghìn đồng); Thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại và chi phí hợp lý, phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị 08 ngày x 02 người x 200.000đ/người/ngày: 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng). Đây là các khoản chi phí thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Tại phiên tòa, người bị hại bổ sung thêm yêu cầu bồi thường chi phí đi lại từ nhà đến bệnh viện với số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), yêu cầu này của người bị hại là có căn cứ và phù hợp với thực tế nên được chấp nhận.

Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm mà ông N yêu cầu với số tiền là 20.000.000 (Hai mươi triệu đồng), mức yêu cầu này là cao so với quy định của pháp luật và chưa tương xứng với tỷ lệ tổn thương cơ thể do hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo T gây ra nên yêu cầu này chỉ được chấp nhận một phần với số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Đối với yêu cầu của ông N buộc bị cáo T bồi thường thiệt hại về tài sản do trong quá trình xô xát đã làm vỡ 02 phích nước với tổng số tiền là 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Quá trình điều tra vụ án và qua lời khai của những người làm chứng tại phiên tòa hôm nay cho thấy do con trai ông N Nguyễn Văn K xô đổ bàn uống bia khiến 02 phích nước của nhà ông N bị vỡ nên yêu cầu này không được chấp nhận.

Như vậy tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 15.285.000đ (Mười năm triệu hai trăm tám mươi năm nghìn đồng); tuy nhiên do người bị hại cũng có một phần lỗi, do vậy cần giảm trừ trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị cáo tương ứng với 20% tổng số tiền phải bồi thường, do vậy bị cáo còn phải bồi thường số tiền là 12.228.000đ (Mười hai triệu hai trăm hai mươi tám nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền bị cáo đã tạm nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Hòa

An là 3.000.000đ (Ba triệu đồng), nay bị cáo còn phải bồi thường số tiền là 9.228.000đ (Chín triệu hai trăm hai mươi tám nghìn đồng).

Về việc xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) chiếc cổ chai bia bị vỡ gãy, loại vỏ chai bia Lyquan màu xanh do Trung Quốc sản xuất: Xét thấy đây là phần còn lại của chai bia mà bị cáo đã sử dụng làm công cụ phạm tội, đã không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) chiếc bát men màu trắng, loại bát dùng ăn cơm: Đây là vật chứng có giá trị nhỏ đồng thời chủ sở hữu đối với cái bát là ông N không yêu cầu được hoàn trả lại. Do vậy, cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lục Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; Điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Xử bị cáo Lục Văn T 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 25/12/2017. Giao bị cáo Lục Văn T cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện H, tỉnh Cao Bằng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại:

Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015

Buộc bị cáo Lục Văn T phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho người bị hại ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1968, địa chỉ: xóm M, xã D, huyện H, tỉnh Cao Bằng với số tiền là 12.228.000đ (Mười hai triệu hai trăm hai mươi tám nghìn đồng); Nhưng được trừ vào số tiền bị cáo Lục Văn T đã tạm nộp để bồi thường là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) theo biên lai số AA/2011/00686 ngày 09 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà An, Cao Bằng. Nay bị cáo Lục Văn T còn phải bồi thường thiệt hại với số tiền là 9.228.000đ (Chín triệu hai trăm hai mươi tám nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ông Nguyễn Văn N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Lục Văn T không thi hành khoản tiền bồi thường nêu trên, thì hàng tháng bị cáo T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) chiếc cổ chai bia bị vỡ gãy, loại vỏ chai bia Lyquan màu xanh do Trung Quốc sản xuất và 01 (Một) chiếc bát men màu trắng, loại bát dùng ăn cơm là vật chứng của vụ án.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2017.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Lục Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 461.400đ (Bốn trăm sáu mươi một nghìn bốn trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện Hòa An;
- VKSND huyện Hoà An;
- Chi cục THADS Hòa An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nông Công Hưng